

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ CẨM VĂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 290 /QĐ-UBND

Cẩm Văn, ngày 28 tháng 12 năm 2023

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công khai Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của xã Cẩm Văn**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ quyết định số 3054/ QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công khai và kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của UBND xã Cẩm Văn, cụ thể như sau:



Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung: Quyết định số 3054/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Công khai 02 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (Chi tiết, tại Phụ lục I đính kèm).

1. Niêm yết, công khai 02 TTHC lĩnh vực gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã và được niêm yết tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Chi tiết, tại Phụ lục II đính kèm).

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp nội dung các thủ tục hành chính để bộ phận tiếp nhận và trả kết quả niêm yết công khai, hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/12/2023

**Điều 3.** Chủ tịch UBND xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**

**Trần Thế Tuyên**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA XÃ CẨM VÂN**  
(Kèm theo Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND Xã)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

| TT                                                        | Tên thủ tục hành chính                                                                                             | Thời hạn giải quyết                                                                                    | Địa điểm thực hiện                                             | Phí, lệ phí (nếu có) | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>LĨNH VỰC GIA ĐÌNH (Có hiệu lực từ ngày 28/12/2023)</b> |                                                                                                                    |                                                                                                        |                                                                |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 1                                                         | Thủ tục cấm tiếp xúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân | 12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được đề nghị cấm tiếp xúc.                       | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Chưa quy định        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022;</li> <li>- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</li> </ul> |
| 2                                                         | Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị                                                            | 12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc. | Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. | Chưa quy định        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phòng, chống bạo lực gia đình số 13/2022/QH15 ngày 14/11/2022;</li> <li>- Nghị định số 76/2023/NĐ-CP ngày 01/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Phòng, chống bạo lực gia đình</li> </ul> |



## QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHCTHƯỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA XÃ CẨM VĂN

### \*LĨNH VỰC GIA ĐÌNH

**1. Thủ tục cầm tiếp xúc theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân**

**1.1. Thời hạn giải quyết:** 12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được đề nghị cầm tiếp xúc.

**1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:**

| Các bước thực hiện | Nội dung công việc                                                  | Trách nhiệm thực hiện                                                                          | Thời gian thực hiện  |
|--------------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| B1                 | Hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ                                | Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả                                                         | 02 giờ               |
| B2                 | Xác minh thông tin                                                  | Chủ tịch UBND cấp xã hoặc phân công cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xác minh thông tin | 04 giờ               |
| B3                 | Dự thảo Quyết định cầm tiếp xúc hoặc văn bản trả lời                | Công chức Văn hóa – Xã hội                                                                     | 02 giờ               |
| B4                 | Phê duyệt kết                                                       | Lãnh đạo UBND cấp xã                                                                           | 02 giờ               |
| B5                 | Chuyển trả kết quả/hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả | Công chức Văn hóa – Xã hội                                                                     | 02 giờ               |
| B6                 | Trả kết quả/ hồ sơ cho tổ chức, cá nhân                             | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả                                                         | Không tính thời gian |

### ***1.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:***

#### **a) Tiếp nhận hồ sơ**

Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tiếp nhận, thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho công chức Văn hóa – Xã hội trong thời gian 02 giờ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện ngay hồ sơ.

#### **b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ theo quy định**

Công chức Văn hóa – Xã hội nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả và tiến hành theo dõi, tổng hợp giải quyết hồ sơ:

Trong thời gian 04 giờ, kể từ lúc tiếp nhận đề nghị, công chức Văn hóa – Xã hội đề nghị Chủ tịch UBND cấp xã trực tiếp xác minh thông tin hoặc phân công cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xác minh thông tin.

Trong thời gian 02 giờ, công chức Văn hóa – Xã hội dự thảo Quyết định hành chính về việc cấm tiếp xúc hoặc văn bản trả lời không chấp thuận (nêu rõ lý do không ra quyết định).

- Trong thời hạn 02 giờ, Chủ tịch UBND xã ký duyệt kết quả giải quyết hồ sơ.

- Trong thời hạn 02 giờ Công chức Văn hóa – Xã hội thực hiện số hóa kết quả theo quy định và chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả

#### **c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân.**

Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả nhận kết quả từ Công chức Văn hóa – Xã hội và tiến hành trả hồ sơ/kết quả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.



## 2. Thủ tục hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị

**2.1. Thời hạn giải quyết:** 12 giờ kể từ khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được đơn đề nghị hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc.

### 2.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

| Các bước thực hiện | Nội dung công việc                                                  | Trách nhiệm thực hiện                  | Thời gian thực hiện  |
|--------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------|
| B1                 | Hướng dẫn tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ                                | Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả | 02 giờ               |
| B2                 | Dự thảo Quyết định hủy bỏ cấm tiếp xúc hoặc văn bản trả lời         | Công chức Văn hóa – Xã hội             | 05 giờ               |
| B3                 | Phê duyệt kết quả                                                   | Lãnh đạo UBND cấp xã                   | 03 giờ               |
| B4                 | Chuyển trả kết quả/hồ sơ đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả | Công chức Văn hóa – Xã hội             | 02 giờ               |
| B5                 | Trả kết quả/ hồ sơ cho tổ chức, cá nhân                             | Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả | Không tính thời gian |

### 2.3. Diễn giải quy trình thực hiện cụ thể:

#### a) Tiếp nhận hồ sơ

Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tiếp nhận, thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân và bàn giao hồ sơ cho công chức Văn hóa – Xã hội trong thời gian 02 giờ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì cán bộ tiếp nhận hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện ngay hồ sơ.

#### b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ theo quy định

Công chức Văn hóa – Xã hội nhận hồ sơ từ Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả và tiến hành theo dõi, tổng hợp giải quyết hồ sơ:

Trong thời gian 05 giờ, kể từ lúc tiếp nhận đề nghị, công chức Văn hóa – Xã hội dự thảo Quyết định hành chính về việc hủy bỏ quyết định cấm tiếp xúc hoặc văn bản trả lời không chấp thuận (nêu rõ lý do không ra quyết định).

- Trong thời hạn 03 giờ, Chủ tịch UBND xã ký duyệt kết quả giải quyết hồ sơ.
  - Trong thời hạn 02 giờ Công chức Văn hóa – Xã hội thực hiện số hóa kết quả theo quy định và chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả
- c) Nhận hồ sơ/kết quả và trả cho tổ chức, cá nhân.

Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả nhận kết quả từ Công chức Văn hóa – Xã hội và tiến hành trả hồ sơ/kết quả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.